

Bản án số: 93/2023/DS-ST

Ngày: 13/6/2023

V/v tranh chấp “Hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **ÂU THỊ THẢO**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **PHẠM TRUNG THÀNH**

2. Bà **ÂU THỊ NGỌC HOA**

**- Thư ký phiên tòa:** Ông **BÙI QUỐC HIỂN** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:** Bà **NGUYỄN VÕ LIÊN ANH** - Kiểm sát viên.

Vào ngày 13 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 95/2023/TLST-DS ngày 02 tháng 3 năm 2023 về việc tranh chấp “Hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93A/2023/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **CÔNG TY TÀI CHÍNH TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HD S S**

Địa chỉ trụ sở chính: Lầu 8, 9, 10 Tòa nhà Gilimex, số 24C Phan Đăng L, phường 6, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh.

*Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:*

- Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: Ông Nguyễn Hữu Nh, chức vụ: Tổng giám đốc.

- Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Hữu Nh:

Ông **Phạm Gia H**, chức vụ: Trưởng phòng Thu hồi nợ gián tiếp Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn HD S S

- Người đại diện ủy quyền tham gia tố tụng: Anh **Đàng Thanh Ph**, chức vụ: Chuyên viên pháp lý tố tụng của Công ty

2. Bị đơn: Anh **PHẠM THANH L**, sinh năm 1988

Địa chỉ: số 212C, tổ 11, khu phố 4, thị trấn Cái Bè, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang

(Anh Ph có đơn xin vắng mặt, anh L có mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện, tờ tự khai, trong quá trình giải quyết vụ án đại diện ủy quyền của nguyên đơn anh Đàng Thanh Ph trình bày:*

Vào ngày 21/8/2014 anh L có ký hợp đồng tín dụng vay của nguyên đơn với số tiền là 24.640.000 đồng để mua xe máy nhãn hiệu Honda Air Blade, biển số 63B1-

35648 theo nội dung hợp đồng mà anh L đã ký kết với công ty thì anh L phải có nghĩa vụ thanh toán cho công ty vào ngày 20 hàng tháng với số tiền là 2.320.689 đồng liên tục trong 15 kỳ trả góp bắt đầu từ ngày 20/9/2014 đến ngày 20/11/2015. Vào 30/9/2014 anh L có trả số tiền 2.321.000 đồng. Vào ngày 13/10/2014 anh L trả thêm cho công ty số tiền là 163.000 đồng. Tổng số tiền anh L đã trả cho công ty là 2.484.000 đồng. Kể từ thời điểm trả số tiền nêu trên thì anh L không thanh toán thêm cho công ty bất cứ khoản tiền nào nữa. Nay nguyên đơn yêu cầu anh L phải thanh toán cho nguyên đơn số tiền là 33.342.249 đồng trong đó có nợ vay gốc chưa thanh toán với số tiền là 23.302.211 đồng và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng là 10.040.038 đồng. Yêu cầu trả làm 01 lần khi án có hiệu lực pháp luật.

*Trong quá trình giải quyết vụ án và lời khai tại phiên tòa bị đơn anh Phạm Thanh L trình bày:* Anh xác định thống nhất có vay tiền và có ký vào hợp đồng tín dụng của công ty để vay số tiền 24.640.000 đồng và trả cho công ty được số tiền như công ty trình bày. Nay đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì anh đồng ý thống nhất trả cho công ty số tiền nợ vay gốc và lãi phát sinh theo hợp đồng với số tiền là 33.342.249 đồng nhưng anh xin trả dần mỗi tháng 1.500.000 đồng cho đến khi hết số nợ nêu trên do hoàn cảnh kinh tế của anh quá khó khăn.

Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn vẫn giữ nguyên ý kiến trình bày nêu trên.

*Ý kiến của kiểm sát viên tại phiên tòa:* Về tố tụng: Việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử và của các đương sự chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Hiện tại thì chưa phát hiện sai sót gì để kiến nghị khắc phục. Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc anh Phạm Thanh L phải trả số tiền 33.342.249 đồng. Trong đó có nợ vốn vay gốc là 23.302.211 đồng và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng là 10.040.038 đồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

*Về tố tụng:*

[1] Tranh chấp giữa Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn HD

S S và anh Phạm Thanh L là tranh chấp “Hợp đồng tín dụng” theo quy định tại các Điều 30 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Anh Đoàn Thanh Ph là đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin giải quyết vụ án vắng mặt. Căn cứ theo quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Ph là phù hợp theo quy định của pháp luật.

*Về nội dung:*

[3] Nguyên đơn xác định bị đơn có vay của nguyên đơn với số tiền là 24.640.000 đồng để mua xe máy nhãn hiệu Honda Air Blade, biển số 63B1- 35648 theo nội dung hợp đồng mà anh L đã ký kết với công ty thì anh L phải có nghĩa vụ thanh toán cho công ty vào ngày 20 hàng tháng với số tiền là 2.320.689 đồng liên tục trong 15 kỳ trả góp bắt đầu từ ngày 20/9/2014 đến ngày 20/11/2015. Anh L đã trả cho công ty là 2.484.000 đồng. Nay nguyên đơn yêu cầu anh L phải thanh toán cho

nguyên đơn số tiền là 33.342.249 đồng trong đó có nợ vay gốc chưa thanh toán với số tiền là 23.302.211 đồng và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng là 10.040.038 đồng yêu cầu trả làm 01 lần khi án có hiệu lực pháp luật. Bị đơn cũng thừa nhận có nợ nguyên đơn và đồng ý trả cho nguyên đơn số tiền 33.342.249 đồng (trong đó có nợ vay gốc chưa thanh toán là 23.302.211 đồng và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng là 10.040.038 đồng) nhưng bị đơn xin trả dần mỗi tháng 1.500.000 đồng cho đến khi hết số nợ nêu trên.

Xét thấy, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở để chấp nhận. Bởi lẽ, căn cứ vào Hợp đồng thỏa thuận tín dụng tài trợ xe gắn máy số 2W001400938 ngày 21/8/2014 mà nguyên đơn cung cấp có trong hồ sơ vụ án thể hiện bị đơn có vay tiền của nguyên đơn và hiện còn nợ lại nguyên đơn số tiền 33.342.249 đồng (trong đó có nợ vay gốc chưa thanh toán là 23.302.211 đồng và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng là 10.040.038 đồng) chưa trả là có thật theo quy định tại Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự. Đồng thời, bị đơn cũng thừa nhận có nợ nguyên đơn và đồng ý trả số tiền tổng cộng gốc và lãi phát sinh từ hợp đồng là 33.342.249 đồng nhưng bị đơn xin trả dần mỗi tháng 1.500.000 đồng cho đến khi hết nợ. Xét thấy phía bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gây thiệt thòi quyền lợi cho phía nguyên đơn, phía nguyên đơn không đồng ý với ý kiến xin trả dần của phía bị đơn nên đối với yêu cầu xin trả dần của bị đơn không được hội đồng xét xử chấp nhận. Từ đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn HD S S buộc bị đơn anh Phạm Thanh L phải có trách nhiệm trả cho nguyên đơn số tiền vay còn thiếu là 23.302.211 đồng và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng là 10.040.038 đồng là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[4] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Xét ý kiến phát biểu của vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các điều 26, 35, 92, 235, 266, 267, 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các điều 463, 466, 357 và 468 Bộ luật dân sự.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

### **Xử:**

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn HD S S.

Buộc anh Phạm Thanh L phải chịu trách nhiệm trả cho Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn HD S S số tiền vốn vay cùng tiền lãi phát sinh tổng cộng là: **33.342.249** đồng (Ba mươi ba triệu ba trăm bốn mươi hai nghìn hai trăm bốn mươi chín đồng). Trong đó có tiền vốn vay là **23.302.211** đồng và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng là **10.040.038** đồng.

Kể từ ngày Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn HD S S có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh L chậm thi hành đối với phần tiền nợ nêu trên thì còn phải chịu thêm tiền lãi suất theo mức lãi suất quy định tại điều 357, khoản 2 điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

*Về án phí:*

Anh Phạm Thanh L phải chịu 1.667.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn HD S S số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà nguyên đơn đã nộp 833.556 đồng theo biên lai số 0011041 ngày 02/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè.

*Về quyền kháng cáo:* Anh L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm. Đối với Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn HD S S được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

*Nơi nhận:*

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- CCTHADS huyện Cái Bè;
- Đương sự (để thi hành);
- Lưu: TDS, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**ÂU THỊ THẢO**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**NGUYỄN HOÀNG XUÂN LAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

Vào hồi giờ phút, ngày 13 tháng 6 năm 2023

Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cái Bè

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên toà: Bà Âu Thị Thảo

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông.....

+ Ông.....

Tiến hành nghị án vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 95/2023/TLST-DS ngày 02 tháng 3 năm 2023 giữa:

1. *Nguyên đơn:* **CÔNG TY TÀI CHÍNH TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HD SAI SON**

Địa chỉ trụ sở chính: Lầu 8, 9, 10 Tòa nhà Gilimex, số 24C Phan Đăng Lưu, phường 6, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh.

*Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:*

- Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: Ông Nguyễn Hữu Nhân, chức vụ: Tổng giám đốc.

- Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Hữu Nhân:

Ông **Phạm Gia Hưng**, chức vụ: Trưởng phòng Thu hồi nợ gián tiếp Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn HD SAI SON

- Người đại diện ủy quyền tham gia tố tụng: Anh **Đàng Thanh Phương**, chức vụ: Chuyên viên pháp lý tố tụng của Công ty

2. *Bị đơn:* Anh **PHẠM THANH LÂM**, sinh năm 1988

Địa chỉ: số 212C, tổ 11, khu phố 4, thị trấn Cái Bè, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang  
Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên toà, kết quả tranh tụng tại phiên toà, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,  
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

Căn cứ các điều 26, 35, 217, 235, 243, 244, 266, 267 và 271 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các điều 463, 466, 470, 357 và 468 Bộ luật dân sự.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn HD SAISON.

Buộc anh Phạm Thanh Lâm phải chịu trách nhiệm trả cho Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn HD SAISON số tiền vốn vay cùng tiền lãi phát sinh tổng cộng là: **33.342.249** đồng (Ba mươi ba triệu ba trăm bốn mươi hai nghìn hai trăm bốn mươi chín đồng). Trong đó có tiền vốn vay là **23.302.211** đồng và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng là **10.040.038** đồng.

Kể từ ngày Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn HD SAISON có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh Lâm chậm thi hành đối với phần tiền nợ nêu trên thì còn phải chịu thêm tiền lãi suất theo mức lãi suất quy định tại điều 357, khoản 2 điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

*Về án phí:*

Anh Phạm Thanh Lâm phải chịu 1.667.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn HD SAISON số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà nguyên đơn đã nộp 833.556 đồng theo biên lai số 0011041 ngày 02/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè.

Kết quả biểu quyết 3/3 (100%)

*Về quyền kháng cáo:* Anh Lâm có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm. Đối với Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn HD SaiSon được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Kết quả biểu quyết 3/3 (100%)

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Kết quả biểu quyết 3/3 (100%)

Nghị án kết thúc vào hồi....giờ....phút, ngày 13 tháng 6 năm 2023.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**